

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC TẠI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
(Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 23/03/2019)

| STT | Đơn vị thực hiện | Tổng số nhiệm vụ giao quý I | Hoàn thành | | | Đang xử lý | | | Lũy kế từ năm 2018 | | |
|-----|------------------------------|-----------------------------|------------|---------|-----------|------------|---------|-----------|----------------------|-----------------|--------------------|
| | | | Trong hạn | Quá hạn | Tổng cộng | Trong hạn | Quá hạn | Tổng cộng | Trong hạn chưa xử lý | | Quá hạn chưa xử lý |
| | | | | | | | | | Tổng số | Hơn 3 tháng (*) | |
| 1 | Ban Dân tộc | 3 | 0 | 1 | 1 | 2 | 0 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| 2 | Ban Quản lý Khu kinh tế | 7 | 5 | 1 | 6 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 3 | Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh | 4 | 3 | 1 | 4 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 4 | Ban QLDA Dân dụng và CN | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 5 | Ban QLDA giao thông | 6 | 6 | 0 | 6 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 6 | Ban QLDA Nông nghiệp | 2 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| 7 | Bảo hiểm xã hội tỉnh | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 8 | Cục Hải quan tỉnh | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 9 | Cục Thi hành án dân sự tỉnh | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 10 | Cục Thuế tỉnh | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 |
| 11 | Đài PT và TH Bình Định | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 12 | Kho bạc nhà nước tỉnh | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 13 | Sở Công Thương | 6 | 5 | 0 | 5 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 14 | Sở Du lịch | 4 | 3 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 15 | Sở Giáo dục và Đào tạo | 2 | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 16 | Sở Giao thông vận tải | 2 | 1 | 1 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 17 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 27 | 15 | 1 | 16 | 11 | 0 | 11 | 11 | 0 | 0 |
| 18 | Sở Khoa học và Công nghệ | 16 | 12 | 1 | 13 | 3 | 0 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| 19 | Sở LĐTB và Xã hội | 5 | 0 | 5 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| | | | | | | | | | | | |
|----|------------------------------|------------|------------|-----------|------------|-----------|-----------|------------|------------|----------|-----------|
| 20 | Sở Nội vụ | 24 | 13 | 5 | 18 | 6 | 0 | 6 | 6 | 0 | 0 |
| 21 | Sở Nông nghiệp và PTNT | 41 | 8 | 22 | 30 | 8 | 3 | 11 | 10 | 2 | 5 |
| 22 | Sở Ngoại vụ | 5 | 3 | 1 | 4 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 23 | Sở Tài chính | 28 | 24 | 0 | 24 | 4 | 0 | 4 | 4 | 0 | 0 |
| 24 | Sở Tài nguyên và MT | 70 | 15 | 28 | 43 | 25 | 2 | 27 | 28 | 1 | 2 |
| 25 | Sở Tư pháp | 6 | 6 | 0 | 6 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 26 | Sở Thông tin và Truyền thông | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 |
| 27 | Sở Văn hóa Thể thao | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 28 | Sở Xây dựng | 28 | 19 | 3 | 22 | 6 | 0 | 6 | 10 | 0 | 0 |
| 29 | Sở Y tế | 7 | 0 | 2 | 2 | 5 | 0 | 5 | 5 | 0 | 0 |
| 30 | Thanh Tra tỉnh | 13 | 3 | 4 | 7 | 2 | 4 | 6 | 8 | 0 | 4 |
| 31 | UBND huyện An Lão | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| 32 | UBND huyện Hoài Ân | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 |
| 33 | UBND huyện Hoài Nhơn | 5 | 1 | 3 | 4 | 1 | 0 | 1 | 3 | 0 | 0 |
| 34 | UBND huyện Phù Cát | 5 | 0 | 1 | 1 | 2 | 2 | 4 | 4 | 0 | 2 |
| 35 | UBND huyện Phù Mỹ | 8 | 7 | 0 | 7 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 36 | UBND huyện Tây Sơn | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 3 | 0 | 0 |
| 37 | UBND huyện Tuy Phước | 7 | 0 | 5 | 5 | 1 | 1 | 2 | 3 | 0 | 1 |
| 38 | UBND huyện Vân Canh | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 |
| 39 | UBND huyện Vĩnh Thạnh | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 |
| 40 | UBND thành phố Quy Nhơn | 18 | 2 | 9 | 11 | 5 | 2 | 7 | 8 | 0 | 5 |
| 41 | UBND thị xã An Nhơn | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 42 | Viện nghiên cứu PT KT-XH | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | TỔNG | 357 | 154 | 96 | 250 | 91 | 16 | 107 | 130 | 3 | 21 |

(*) *Nhiệm vụ không quy định thời hạn nhưng hơn 03 tháng các cơ quan, đơn vị chưa xử lý (có phụ lục chi tiết kèm theo)*

THỐNG KÊ NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC QUÁ HẠN TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(Đến ngày 23/03/2019)

Tổng số : 21 Nhiệm vụ quá hạn.

| T T | Đơn vị thực hiện | Chuyên viên theo dõi | Số, ký hiệu văn bản | Trích yếu | Ngày giao | Thời hạn xử lý |
|----------------|-------------------------|-----------------------------|----------------------------|--|------------------|-----------------------|
| 1 | Cục Thuế tỉnh | Phạm Văn Vinh | 777/UBND - TD | Giải quyết kiến nghị của bà Trần Thị Quê (Cục Thuế tỉnh trên cơ sở đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 83/STNMT-CCQLĐĐ ngày 16/01/2019, phối hợp với Sở LĐT BXH xem xét giải quyết theo quy định, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh). | 01/03/2019 | 15/03/2019 |
| 2 | Sở Nông nghiệp và PTNT | Trương Ngọc Lân | 1100/UBND-KT | Hỗ trợ xả bản thuyền, ghe và ngư lưới cụ tại khu vực dự án Nhà máy điện mặt trời Đầm Trà Ô, xã Mỹ Lợi. | 13/03/2019 | 20/03/2019 |
| | | Nguyễn Văn Khánh | 6297/UBND-KT | Xây dựng Đề án đầu tư xây dựng: nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh. | 19/10/2018 | 30/11/2018 |
| | | | 792/UBND-KT | Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. | 27/02/2019 | 20/03/2019 |
| | | | 764/UBND-KT | Đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng Trung tâm tập kết mua bán động vật và giết mổ động vật tập trung huyện Hoài Ân. | 22/02/2019 | 15/03/2019 |
| | | | 50/UBND-KT | Tổng hợp báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh. | 08/01/2019 | 28/02/2019 |
| 3 | Sở Tài nguyên và MT | Nguyễn Văn Khánh | 449/UBND-KT | Đề xuất, xử lý kiến nghị của Quỹ Bảo vệ môi trường trong việc thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường. | 28/01/2019 | 28/02/2019 |

| | | | | | | |
|---|------------------------------|-------------------|--------------|---|------------|------------|
| | | Nguyễn Thành Long | 615/UBND-TD | Giải quyết đơn kiến nghị của ông Nguyễn Hữu Thời (Địa chỉ: số 60 đường Diên Hồng, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn). | 14/02/2019 | 15/03/2019 |
| 4 | Sở Thông tin và Truyền thông | Lê Huy Vũ | 90/UBND-TH | Tập huấn phần mềm quản lý tiền lương cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh (Sở TTTT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện Hệ thống phần mềm quản lý tiền lương, báo cáo UBND tỉnh). | 08/01/2019 | 01/03/2019 |
| 5 | Thanh Tra tỉnh | Nguyễn Thành Long | 7811/UBND-TD | Giải quyết khiếu nại đối với một số hội viên nông dân xóm 12, thôn Đại Thuận, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ. | 24/12/2018 | 25/01/2019 |
| | | | 506/UBND-TD | Giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Tùng (Địa chỉ: ở tổ 48, khu vực 9A, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn). | 31/01/2019 | 05/03/2019 |
| | | | 414/UBND-TD | Giải quyết đơn của bà Trương Thị Thủy Bình, bà Bùi Thị Bẩy và ông Cao Đức Tin. | 23/01/2019 | 05/03/2019 |
| | | | 413/UBND-TD | Ủy quyền đối thoại đối với ông Trần Thiệu (Địa chỉ: ở tổ 16, khu vực 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn). | 23/01/2019 | 25/02/2019 |
| 6 | UBND huyện Phù Cát | Nguyễn Thành Long | 8097/UBND-TD | Giải quyết đơn khiếu nại của ông Thái Minh Hồng (Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Phù Cát nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, báo cáo kết quả giải quyết vụ việc và giải trình nguyên nhân chậm trễ cho Chủ tịch UBND tỉnh). | 03/01/2019 | 15/01/2019 |
| | | | 7935/UBND-TD | Giải quyết khiếu nại bà Nguyễn Thị Hồng (địa chỉ: đội 5, thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát). | 16/01/2019 | 31/01/2019 |
| 7 | UBND huyện Tuy Phước | Nguyễn Thành Long | 8103/UBND-TD | Giải quyết đơn của ông Đào Văn Hưng (địa chỉ: thôn Phong Thạnh, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước). | 03/01/2019 | 20/01/2019 |
| 8 | UBND Thành phố Quy Nhơn | Nguyễn Văn Khánh | 3705/UBND-KT | Khẩn trương thực hiện Văn bản số 3030/UBND-KT ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh (báo cáo đề xuất xử lý cát nhiễm dầu tại bờ biển Quy Nhơn năm 2013). | 23/06/2018 | 30/06/2018 |

| | | | | | |
|--|-------------------|---------------|---|------------|------------|
| | Phan Đình Hải | 279/TB-UBND | Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Phan Cao Thắng tại cuộc họp về phương án thiết kế dự án ngầm hóa hệ thống lưới điện, cấp thông tin dọc tuyến đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn. | 10/12/2018 | 31/12/2018 |
| | Nguyễn Thành Long | 207/UBND-TD | Giải quyết đơn kiến nghị của bà Lê Thị Quỳnh Trâm (địa chỉ: tổ 3, khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn), bà Lê Thị Thơ và ông Nguyễn Ngọc Hồ (địa chỉ: tổ 04, khu vực 7, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn). | 16/01/2019 | 30/01/2019 |
| | Phạm Văn Vinh | 777/UBND - TD | Giải quyết kiến nghị của bà Trần Thị Quê (UBND thành phố Quy Nhơn xem xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế (khó khăn) hộ bà Trần Thị Quê, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giải quyết theo quy định). | 01/03/2019 | 15/03/2019 |
| | | 7945/UBND-TD | Giải quyết phản ánh của ông Nguyễn Lân (địa chỉ: Tổ 15, khu vực 3, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn). | 22/12/2018 | 31/12/2018 |

**NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC TRONG HẠN NHƯNG QUÁ 3 THÁNG CÁC
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG CHƯA XỬ LÝ
(Đến ngày 23/03/2019)**

Tổng số : 3 Nhiệm vụ.

| TT | Đơn vị thực hiện | Chuyên viên theo dõi | Số, ký hiệu văn bản | Trích yếu | Ngày giao | Thời hạn xử lý |
|-----------|-------------------------|-----------------------------|----------------------------|---|------------------|-----------------------|
| 1 | Sở Nông nghiệp và PTNT | Nguyễn Văn Khánh | 5376/UBND-KT | Triển khai thực hiện Kế hoạch số 6355/KH-BNN-KTHT ngày 17/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (Sở NNPTNT đề xuất UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản đến 2020 trên địa bàn tỉnh). | 06/09/2018 | |
| | | | 4329/UBND-KT | Thực hiện Văn bản số 5161/BNN-TCTL ngày 09/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. | 23/07/2018 | |
| 2 | Sở Tài nguyên và MT | Trương Thanh Hùng | 255/TB-UBND | Thực hiện ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Châu tại cuộc họp nghe báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động khai thác đất, đá của Công ty cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc tại khu vực phía Tây sườn núi Vũng Chua (Giao Sở TNMT rà soát về mặt pháp lý đối với các văn bản cho phép Công ty cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc khai thác đất, đá tại khu vực phía Tây sườn núi Vũng Chua (phía Đông Nam đường Long Vân – Long Mỹ) và khu vực núi Bà Hỏa (gần Hồ Phú Hòa) để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh). | 12/11/2018 | |